

Còn Con Trẻ ng

Ngã m Trưng Khơ í Quê Nhà



**Tản mạn về Long-Xuyên,
một phần thân thể Việt-Nam,
từng được bảo vệ bởi Những-Người-Linh.**

Nhất-Phương

Quê Hương Long Xuyên, tuy không phải là nơi sinh quán, nhưng tôi rất sung sướng để làm cháu dâu của Bà Nội bên chồng là người bản xứ, đồng thời làm mẹ một đứa trẻ mà giấy khai sinh được cấp tại Xã Mỹ Bình, Quận Châu Thành, Tỉnh An-Giang.

Suốt gần chín năm chăm chỉ tạo dựng sự nghiệp, chúng tôi được thanh thoi vui sống trong một căn nhà nho nhỏ, vừa đủ bao bọc ấm êm qua hai mùa mưa nắng trên đường Lê Lợi, khoảng giữa Ty Bưu Điện (trưởng Ty là anh TNP, nay đã qua đời), và căn cứ Hải Quân, lúc bấy giờ (năm 1972) do Hải Quân Thiếu Tá Phạm Đình San làm Chỉ Huy Trưởng (hiện cư ngụ tại Nam California).

Đạo ấy, cứ mỗi độ chiều, khi nắng vàng dịu dịu rơi, chúng tôi thường tản bộ quanh bờ hồ, qua cầu ván, đến sân Tennis nơi công viên Nguyễn Du, để cuối cùng dừng lại thật lâu bên phụ lưu của dòng sông Ông Chưởng, lặng nhìn con nước chảy, lòng ngẩn ngơ thăm nhớ về con sông Vàm Ba Lạc Bền-Tre, quê ngoại của mình.

Cuộc sống của dân Nam Kỳ Lục Tỉnh chúng tôi, gắn liền với ghe xuồng sông nước. Tại Long-Xuyên, ngược xuôi trên hai con sông chính là Sông Ông Chưởng và Dòng An-Giang, những mái chèo thoăn thoắt, đẩy đưa Người đến với Người, đến với dưa bông Diên Điển, với Sâm Đồng Quê, với chè Bà Ba nổi đất bên hông nhà lồng chợ đường Quang Trung, với những cuốn chả giò dòn tan ở ngã tư Đền Bốn Ngọn, với Paté Gan nổi tiếng ở ngã tư Xã Bốn (cạnh nhà của Cựu Dân Biểu Mã Xái, hiện an cư tại Florida, miền Đông Hoa-Kỳ).

Sông Long Xuyên, tuy chỉ dài khoảng 18 km, nhưng nhờ vào trạng thái êm đềm của lưu lượng nước (khoảng 300m³/giờ) so với dòng sông Ông Chưởng (800m³/giờ, dựa theo tài liệu của ĐSLX Bắc CA), nên sông Long Xuyên còn được âu yếm gọi là An-Giang. Vì tận cùng nối liền với sông Rạch Giá nên tôi tự đặt thêm cho sông Long Xuyên một tên riêng khác, đó là dòng sông Ái Hữu. Tôi vẫn thường quan niệm rằng “đặc tính của dòng sông giống như đặc tính của dòng đời, cuu mang nhiều gian truân, ghehnh thác”. Những Con Người lỡ có cuộc sống bồng bênh lênh đênh như chúng ta, chắc chắn đã và đang trải qua nhiều... “ba chìm bảy nổi”. Sự chìm nổi của dòng đời sau các biến cố tan thương là nguyên nhân chính, khiến cho lưu lượng nước sông quê nhà khô cạn dần. Để bù lại, giờ đây, nước của cả hai dòng sông tuyệt vời này, tuy âm thầm nhưng vẫn liên tục chảy rất mạnh mẽ, tràn lan khắp mọi miền trên thế giới, đáng kể nhất là tại Nam và Bắc California (bởi chúng tôi thích sống hợp quần, nhờ... “đồng âm Angiang-Thủy”).

Bà con mình chắc cũng có vài lần suy nghĩ đến câu “chúng ta đi mang theo Quê Hương” của cố Nhạc Sĩ Ngô Mạnh Thu. Bởi trong trái tim của mỗi con người ly xứ, mẹ Việt-Nam luôn luôn hiện hữu. Mẹ thể hiện hàng ngày ngọt ngào trong ngôn từ, theo ánh nhìn, qua cách hành xử tôn trọng nhân ái, làm nguồn động lực mạnh mẽ nhất để các Hội Ái Hữu được thành lập và trường tồn. May mắn thay, Hội Ái Hữu Long-Xuyên cũng là một trong không nhiều tập thể đồng hương còn giữ được phong cách đặc thù của tỉnh nhà qua phương thức nấu nướng, phục sức và lễ lới sinh hoạt gia đình (quý bà con muốn biết thêm chi tiết về các vấn đề kể trên, xin hãy sớt sáng ghi tên gia nhập vào các Hội).

Thật vô cùng kỳ diệu mỗi khi tôi mượn khoảng không gian giữa Trời và Đất để lang thang về thăm chôn cũ, ghé qua Long-Xuyên, nhìn lại quê mình bằng cả tâm hồn tuổi thơ, chưa hề vắng vương trần lụy, như tấm chân tình mộc mạc đơn thuần nhất của các cô bé Mặc-Cần-Dung, Chấn-Cà-Đào, Năng-Gù... cô bé Làng Hòa-Hảo. Nhưng, bên cạnh những thuần khiết nguyên hương của Rừng- Người chân thật ấy, vẫn hoài lơ lửng dấu vết chàm xâm buổi sáng năm nào, “trời-chưa-trưa-vội-tối”. Ôi, mới đó đã qua bốn mươi năm lang thang khắp tận trời nào? Nhìn về hướng gập ghềnh bước chân của bà con chòm xóm, thấy phía làm chủ đất nước vẫn huênh hoang tự hào về “sự chiến thắng” của họ. Suy cho cùng, cũng đúng được nhiều lắm, gần phân nửa chớ ít gì. Tiếc thay, phần còn lại nghiêm nhiên lệ thuộc về sự phán xét của trái tim quần chúng. Chỉ khi nào chiếm được lòng người, “ai đó” mới có chỗ nương náu lâu bền trong Tình Người. Về điểm này, thiết nghĩ, dấu quả đất thân yêu của tôi không còn vận hành theo quỹ đạo của Thái Dương Hệ nữa, bên làm chủ đất nước sẽ vô phương nhìn thấy tường tận mục tiêu. Thảm trạng về các con nước đục ngầu phù sa hòa quyện vào đại dương đã chứng minh rõ nét nhất từ bốn chục năm qua, và còn hoài mãi đến ngàn sau nữa. Bên cạnh đó, vào tháng Tám năm 1968, một thảm trạng khác, vui dập đón đau tột cùng bị khắc ghi vào Quân Sử, làm tê điếng tâm hồn Việt Tộc, liên hệ trực tiếp đến một sinh vật lờ được dưỡng nuôi khôn lớn tại xứ sở rồng bay, như dấu đóng đen tối phân chia dòng tộc trên lưng con ngựa hoang đàng, phản chủ. (xin đọc thêm chi tiết nơi ĐS/ KBC 4100, Trang 46-59, Hội Cựu SVSQ Trừ Bị Thủ Đức 2003).

Trải qua nhiều thập niên nổi trôi bên ngoài Tổ Quốc, tuy chẳng ai muốn, vẫn lơ không cùng quan niệm sống với bà con trong nước, thể hiện bởi Sắc Màu. Chúng ta tự do yêu chuộng màu vàng thắm tươi của tổ tiên dân tộc, trong nước bị bắt buộc phải dùng mỗi ngày một nhiều ánh đỏ của ngoại bang. Chính kiến khắc nghiệt đã tách rời đàn con của mẹ, nên “quê hương còn đó bên trời, mà sao như thể trọn đời ly tan?”. Tuy nhiên, dựa vào đường hướng sinh hoạt của mỗi Hội-Đoàn, Đoàn-Thể, đang cố gắng để chuyển giao cho các thế hệ mai sau những bước tiến vững chắc, hướng về con đường thênh thang trước mặt, tin tưởng nơi chính mình, mạnh dạn kết hợp mọi nề nếp văn hóa đặc thù của Việt-Nam nơi hải ngoại. Tuy mát mát không ít trong cuộc vượt thoát tìm tự do, nhưng Người-Việt-Mình còn sở hữu âm thầm được nhiều thứ lắm, nên khai thác để phát triển. Sự tranh chấp quyền lực cũng như khuynh hướng phơi bày xa hoa phù

phiếm của thế nhân, không nhiều thì ít cũng đã làm náo loạn năng lực vận chuyển của Ngân Hà. Nhìn các vì sao rụng rơi trên biển, khiến tôi chạnh lòng liên tưởng đến cuộc sống chen chúc, vật đổi sao dời chung quanh mình. Tâm tư tôi bất chợt xôn xang, lan man nghĩ ngợi... “***lỡ sao rụng hết rồi mình sẽ còn gì để ngắm***”? Nhưng, đúng những lúc như vậy, Biển Mẹ luôn hiện hữu, vi vu âm thầm ủi an, khiến tôi nhận thức được rằng, trên thực tế, mình còn nguyên cả vầng trăng yêu thương ngày cũ, khơi động thủy triều dâng, mang phù sa về lại cho các dòng sông quê hương tiếp tục đắp bồi lên Tổ Quốc, để sau này, nếu lỡ ai đó đặt câu hỏi cho Người-Việt-Lưu-Vong nói chung, và Người-Long-Xuyên mình rằng:

- *Chẳng lẽ, ở cuối con đường Tỵ Nạn, quý bà con không còn giữ được thứ gì, khả dĩ đáng hãnh diện để lại cho các cuộc đời sau??!*

Lúc ấy, chúng ta sẽ mạnh dạn nghiêng đầu nhìn xuống đàn con, đàn cháu của các Thế Hệ tiếp nối, an nhiên tự tại, thơ thới, món mém trả lời rằng:

-Đừng lo, còn nhiều không thể đếm...



*Còn Trời í Còn Đất í Còn Người í,
Còn Con Trăng Ngắm m Trùng Khơ í Quê Nhà.*

Nhật-Phương